

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒNG NGỰ
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 20-02-2024
V/v “Ly hôn, Tranh chấp về
nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Minh Quang;

2. Bà Nguyễn Thị Phương Trang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Loan là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồng Ngự tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn Sốc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 243/2023/TLST-DS ngày 25 tháng 10 năm 2023, về việc “Ly hôn, Tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2024/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hồng Ngự, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Đỗ Thị Lệ K**, sinh năm 1984.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Minh H**, sinh năm 1982.

Cùng địa chỉ: **ấp T, xã T, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.**

(Nguyên đơn chị **Đỗ Thị Lệ K** vắng mặt, có đơn xin vắng mặt; Bị đơn anh **Nguyễn Minh H** vắng mặt, không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn chị **Đỗ Thị Lệ K** trình bày: Vào năm 2006, chị và anh **Nguyễn Minh H** có sống chung với nhau nhưng không có đăng ký kết hôn. Thời gian đầu chung sống vợ chồng sống có hạnh phúc, nhưng về sau thường xảy ra mâu thuẫn, cự cãi, bất đồng quan điểm sống, đã nhiều lần hàn gắn nhưng không được do anh **H**

thường xuyên bạo lực. Hiện vợ chồng đã ly thân không còn sống chung với nhau nữa. Nay xét thấy tình cảm không còn nên chị yêu cầu ly hôn với anh **Nguyễn Minh H**. Về con chung: Có 02 con chung tên **Nguyễn Minh K1**, sinh ngày 03/5/2007 và **Nguyễn Thị Minh T**, sinh ngày 31/10/2012, hiện đang sống với chị **K**, chị **K** yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng hai cháu, không yêu cầu anh **Nguyễn Minh H** cấp dưỡng cho con. Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Trong quá trình giải quyết vụ án anh **Nguyễn Minh H** đã được Tòa án triệu tập và tổng đạt các văn bản tố tụng đúng quy định của pháp luật nhưng anh **H** vẫn vắng mặt không lý do.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồng Ngự phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn chị **Đỗ Thị Lệ K** vắng mặt, có đơn xin vắng mặt. Bị đơn anh **Nguyễn Minh H** đã được Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ lần thứ hai mà vắng mặt không lý do. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án, đề nghị: Áp dụng Điều 9, Điều 14, Điều 51, Điều 53, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình. Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị **Đỗ Thị Lệ K** với anh **Nguyễn Minh H**; Về con chung: Chị **Đỗ Thị Lệ K** được tiếp tục nuôi hai con chung tên **Nguyễn Minh K1**, sinh ngày 03/5/2007 và **Nguyễn Thị Minh T**, sinh ngày 31/10/2012, hiện đang sống với chị **K**, anh **H** không phải cấp dưỡng cho con do chị **K** không yêu cầu. Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ, chứng cứ đã xem xét tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ kiện “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, được quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn chị **Đỗ Thị Lệ K** vắng mặt, có đơn xin vắng mặt, bị đơn anh **Nguyễn Minh H** đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn cố tình vắng mặt không lý do. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồng Ngự đề nghị xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn. Căn cứ Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị **Đỗ Thị Lệ K** và anh **Nguyễn Minh H**.

[3] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn chị **Đỗ Thị Lệ K** với anh **Nguyễn Minh H**. Hội đồng xét xử xét thấy:

Hôn nhân giữa chị **Đỗ Thị Lệ K** với anh **Nguyễn Minh H** là hôn nhân không hợp pháp vì anh chị không có đăng ký kết hôn theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình.

Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình quy định như sau:

“1. Việc kết hôn phải được đăng ký và do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện theo quy định của Luật này và pháp luật về hộ tịch.

Việc kết hôn không được đăng ký theo quy định tại khoản này thì không có giá trị pháp lý.

2. Vợ chồng đã ly hôn muốn xác lập lại quan hệ vợ chồng thì phải đăng ký kết hôn.”

Chị **Đỗ Thị Minh K2** cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng thường cự cãi, bất đồng quan điểm sống, đã nhiều lần hàn gắn nhưng không được do anh **H** thường xuyên bạo lực gia đình. Hiện vợ chồng đã ly thân không còn sống chung với nhau nữa, do tình cảm không còn nên chị **K2** cương quyết yêu cầu ly hôn với anh **Nguyễn Minh H**.

Việc chị **Đỗ Thị Lệ K** với anh **Nguyễn Minh H** đã có xảy ra mâu thuẫn trước đó vào ngày 05/9/2023 do chị **K** có khởi kiện ly hôn với anh **H** tại Tòa án nhưng chị **K** có đơn xin rút đơn khởi kiện nên vụ án đã được đình chỉ.

Hội đồng xét xử xét thấy hôn nhân giữa chị **Đỗ Thị Lệ K** với anh **Nguyễn Minh H** là hôn nhân không hợp pháp nên Hội đồng xét xử không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị **Đỗ Thị Lệ K** với anh **Nguyễn Minh H** là hoàn toàn phù hợp theo quy định tại Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Xét yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai con chung của chị **Đỗ Thị Lệ K**, chị **K** không yêu cầu anh **Nguyễn Minh H** cấp dưỡng cho con. Hội đồng xét xử xét thấy:

Hiện hai con chung tên **Nguyễn Minh K1**, sinh ngày 03/5/2007 và **Nguyễn Thị Minh T**, sinh ngày 31/10/2012, hiện đang sống với chị **K**, nguyện vọng của hai cháu là được tiếp tục sống với mẹ (chị **Đỗ Thị Lệ K**) sau khi cha mẹ ly hôn. Do đó, để đảm bảo cuộc sống ổn định cho hai cháu về mọi mặt thì chị **Đỗ Thị Lệ K** là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai con chung sẽ tốt hơn anh **Nguyễn Minh H**. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị **Đỗ Thị Lệ K**. Chị **Đỗ Thị Lệ K** được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai con chung tên **Nguyễn Minh K1**, sinh ngày 03/5/2007 và **Nguyễn Thị Minh T**, sinh ngày 31/10/2012. Anh **Nguyễn Minh H** không phải cấp dưỡng cho hai con do chị **Đỗ Thị Lệ K** không yêu cầu. Chị **Đỗ Thị Lệ K** cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh **Nguyễn Minh H** trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

[5] Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về nợ chung: Không có. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồng Ngự là có căn cứ nên chấp nhận.

[8] Về án phí sơ thẩm: Chị **Đỗ Thị Lệ K** phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình, được khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 9, Điều 14, Điều 51, Điều 53, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị **Đỗ Thị Lệ K** với anh **Nguyễn Minh H**.

2/ Về con chung: Chị **Đỗ Thị Lệ K** được tiếp tục nuôi hai con chung tên **Nguyễn Minh K1**, sinh ngày 03/5/2007 và **Nguyễn Thị Minh T**, sinh ngày 31/10/2012 (Hiện đang sống với chị **K**). Anh **Nguyễn Minh H** không phải cấp dưỡng cho hai con do chị **Đỗ Thị Lệ K** không yêu cầu.

Chị **Đỗ Thị Lệ K** cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh **Nguyễn Minh H** trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3/ Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4/ Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị **Đỗ Thị Lệ K** phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân và gia đình, được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0548 ngày 25/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hồng Ngự. Không ai phải nộp thêm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (Sửa đổi bổ sung năm 2014)”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND TP. Hồng Ngự;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phương Thảo